

Số 97/2021/QĐST- HNGĐ

Ninh Bình, ngày 16 tháng 7 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.
- Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 08 tháng 7 năm 2021 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 128/2021/TLST-HNGĐ ngày 02/7/2021 về “Tranh chấp thay đổi người trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn” .

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của pháp luật và không trái đạo đức xã hội.
Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Hoàng Thị T O, sinh năm 1972. Địa chỉ: Khu Đ, phố M, thị trấn Me, huyện Gia Viễn, tỉnh Ninh Bình.
- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1970. ĐKKHKT: Đường 2, phố T, phường T, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình. Ở hiện nay: Số nhà 25, ngách 3/207, phố P, phường N, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ tranh chấp: Chị Hoàng Thị T O và anh Nguyễn Đức T thống nhất thỏa thuận giao hai con chung là cháu Nguyễn Hoàng Ánh N, sinh ngày 19.9.2009 và cháu Nguyễn T, sinh ngày 17.8.2008 cho chị O trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến khi đủ 18 tuổi. Về phần cấp dưỡng nuôi con, chị O và anh T tự giải quyết, không đề nghị Tòa án giải quyết. Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc con chung. Khi cần thiết, các đương sự được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.
- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị O tự nguyện nộp toàn bộ án phí theo luật định. Số tiền chị O phải nộp là 150.000đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) được

đổi trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000576 ngày 28/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Ninh Bình. Chị O được hoàn trả lại 150.000đồng(*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh NB (1).
- VKSND TP. Ninh Bình (3).
- CCTHADS TP. Ninh Bình (1).
- UBND phường, xã.
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án, lưu vp.

Thẩm phán

Nguyễn Thị Bích Thủy